TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 318/2020/HS-ST
Ngày 20 tháng 11 năm 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: - Bà Lại Nguyệt Ánh.
Các hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Cúc
- Bà Trần Thị Thọ

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Quang Đạo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 346/2020/TLST - HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 355/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1963.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: PM, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Đ và bà Phạm Thị M; Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 6; Vợ: Lê Mai H, có 01 con, sinh năm 1992; Nhân thân: 03 tiền sự: Từ năm 1981 đến năm 1995 đã ba lần bị xử lý về các hành vi Gấy rối trật tự công cộng, Công nhiên chiếm đoạt tài sản, Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải; 04 tiền án: Ngày 24/11/1983 bị TAND quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội xử 36 tháng tù tội Cướp giật tài sản (đã xóa án tích); Ngày 14/5/1993 bị TAND quận Đống Đa, TP Hà Nội xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng tội Gây rối trật tự công cộng (đã xóa án tích); Ngày 18/8/2000 bị TAND TP Hà Nội xử 08 năm tù tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hàng xong toàn bộ bản án) (đã xóa án tích); Ngày 23/11/2011 bị TAND huyện Thanh trì,

TP Hà Nội xử 26 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); Bị cáo bị bắt ngày 22/7/2020.

(*có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h10' ngày 22/7/2020, tổ công tác Công an phường Đồng Nhân làm nhiệm vụ tại khu vực trước số 436 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện Nguyễn Đình T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ T khai nhận là ma túy "đá" mang đi giao cho khách. Tổ công tác đã niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở giải quyết. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của T 01 xe máy nhãn hiệu Honda Click màu trắng BKS: 30X1-7964; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và số tiền 300.000đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số tang vật thu giữ của Nguyễn Đình T.

Tại bản kết luận giám định số 6813/KLGĐ-PC09 ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *"Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,381gam"*.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận: Vào khoảng 15h ngày 22/7/2020 T có nhận được điện thoại từ một người đàn ông tên "L" nhà ở 108 Lò Đúc, Hai Bà Trưng, Hà Nội có số điện thoại 0396015749 gọi vào số điện thoại 0927678865 của T nhờ T mua hộ 600.000đồng tiền ma túy đá. T đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch ma túy tại 108 Lò Đúc, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Sau đó T đi xe máy đến khu vực đầu phố Hồng Mai, phường Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon ma túy đá với giá 500.000đồng sau đó tiếp tục điều khiển xe máy đến khu vực số 108 Lò Đúc, Hà Nội để gặp L giao ma túy. Tại đây T gọi cho L nhưng L lại hẹn địa điểm giao dịch ma túy khác là tại khu vực cây xăng Trần Khát Chân, Hà Nội. Khi T đứng chờ L tại trước số 436 Trần Khát Chân, Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra. T tự giác giao nộp 01 túi nilon ma túy cho cơ quan công an nên tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Đối với đối tượng hỏi mua ma túy của T tên "L": Quá trình điều tra xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0396015749 tên là Mai Thị X *(SN: 1962, Địa chỉ: HK, Trấn Yên, Yên Bái)*. Tại cơ quan điều tra, chị X khai khoảng đầu năm 2019 chị có mua và đăng kí chính chủ chiếc sim điện thoại trên, đến cuối năm 2019 do không có nhu cầu sử dụng nên chị đã vứt chiếc sim trên, hiện ai là chủ sở hữu chiếc sim trên chị không rõ. Do vậy cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho T: Cơ quan điều tra đã tổ chức dẫn giải Tiên đi xác định địa điểm và đối tượng đã bán ma túy cho T. Kết quả T chỉ xác định được địa điểm mua ma túy tại trước số 19 Hồng Mai, phường Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được nam thanh niên đã bán ma túy cho mình. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với số tài sản thu giữ của T bao gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ đen viền xanh, Tiên khai sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; số tiền 300.000đồng là tiền do lao động tiết kiệm mà có.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Click màu sơn trắng BKS: 30X1-7964 thu giữ của Tiên: Cơ quan CSĐT - Công an quận Hai Bà Trưng đã tiến hành xác minh nguồn gốc, chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả. Do đó ngày 19/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách phần hồ sơ tài liệu về chiếc xe máy trên để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 332/CT-VKS-HBT ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên toà sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố được công bố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 48 đến 54 tháng tù. Phạt tiền đối với bị cáo là 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 300.000 đồng và tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số Imeil 1: 861890039098233; , số Imeil 2: 861890039098225 thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h10’ ngày 22/7/2020, tại khu vực trước số 436 Trần Khát Chân, phường Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội , Nguyễn Đình T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,381gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy và hướng thần của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm, gây mất an ninh trật tự trong xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời vẫn cố tình phạm tội. Nhân thân bị cáo đã có ba tiền sự, bốn tiền án. Mặc dù các tiền án, tiền sự đã hết thời hiệu và đã được xóa nhưng cũng chứng tỏ bị cáo đã được Nhà nước giáo dục cải tạo nhưng vẫn cố tình phạm tội.Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi để xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Trả lại bị cáo 300.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, số Imeil 1: 861890039098233; , số Imeil 2: 861890039098225 thu giữ của bị cáo do bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Xử phạt: Nguyễn Đình T **42 (Bốn mươi hai) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2020.

Căn cứ Điều 106, 136, 331, 332, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Trả lại bị cáo 300.000 đồng.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo thu giữ của bị cáo, số Imeil 1: 861890039098233; , số Imeil 2: 861890039098225.

(Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, số tang vật 20/21 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/11/2020 tại Kho bạc Nhà nước Hai Bà Trưng).

Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Nguyệt Ánh

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND quận Hai Bà Trưng;*
- *Công an quận Hai Bà Trưng;*
- *Chi cục THADS Q.Hai Bà Trưng;*
- *Lưu hồ sơ.*